TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HOÀ** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Hoàng Thị Thúy**
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Bà **Nguyễn Ánh Tiếp;**
+ Ông **Vương Đình Thiêm.**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Mã Thư Viện** - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên toà*: Ông **Bế Thanh Tuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 10/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng đối với các bị cáo:

1- Phan Văn Q - tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/01/199x tại huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Xóm K, xã C, huyện PH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị L sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Có 02 tiền án, ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và ngày 17/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 10/4/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2- ***Ngô Xuân T*** - tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25/01/198x tại huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân N sinh năm 1956 và bà Lương Thị H sinh năm 1959; Vợ: Phan Thị L sinh năm 1988 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 10/4/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

+ Lương Văn TH - sinh năm 1992

Trú tại: xóm N, xã M, huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, Tổ tuần tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng đang thi hành nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã M, Phục Hòa, Cao Bằng thì phát hiện đối tượng Lương Văn TH đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, TH khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 10/4/2019, TH đi xe máy từ nhà tại xóm N, xã M đến nhà Ngô Xuân T ở xóm T, xã M để mua 01 tép Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được Heroine, TH đi xe máy về nhà. Trên đường về, TH dừng xe bên đường để sử dụng ma túy, khi đang sử dụng thì bị cơ quan chức năng phát hiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Ngô Xuân T ở xóm T, xã M, Phục Hòa, Cao Bằng. Tại thời điểm khám xét người và chỗ ở của Ngô Xuân T còn có Phan Văn Q (sinh năm 199x, trú tại xóm K, xã C, Phục Hòa) đang có mặt tại nhà của T. Kết quả khám xét đã thu giữ:

- 01 gói ni lon màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng;
- 01 gói ni lon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng;
- 03 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng;
- Số tiền 407.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- 02 điện thoại di động, 01 lưỡi dao lam màu trắng và một số vật chứng liên quan khác.

Qua điều tra đã xác định: Trong số 05 gói ma túy đã thu giữ được có 01 gói ni lon màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng là của Phan Văn Q, số còn lại là của Ngô Xuân T.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ tại nhà của Ngô Xuân T. Kết quả, toàn bộ số chất bột màu trắng đã thu giữ có tổng khối lượng là 1,58g (Một phẩy năm mươi tám gam). Trong đó, số ma túy thu giữ của Phan Văn Q gồm có khối lượng 0,47g; số ma túy thu giữ của Ngô Xuân T có khối lượng 1,11g.

Tại bản kết luận giám định số 120/GĐMT ngày 20/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Kết quả điều tra đã xác định hành vi phạm tội của Phan Văn Q và Ngô Xuân T như sau: Khoảng 08 giờ ngày 09/4/2019, Q rủ T ra thành phố Cao Bằng chơi, T đồng ý và cả hai bắt xe khách ra thành phố Cao Bằng. Đến đường tròn Ngọc Xuân (thành phố Cao Bằng), Q và T xuống xe, ngồi uống nước ở quán cạnh đường. Sau đó, T thấy T1 người ở thành phố Cao Bằng đi xe ô tô qua nên có gọi T1 vào ngồi uống nước cùng. Trong quá trình uống nước, nói chuyện thì Q rủ mọi người đi Thái Nguyên chơi và hứa sẽ trả tiền xăng xe cho T1 nên T1 đã đồng ý chở Q và T xuống Thái Nguyên. Đi đến thành phố Thái Nguyên, cả ba người dừng xe lại xuống uống nước. Q bảo T và T1 ngồi đợi, còn Q tự bắt taxi đi

bến xe Thái Nguyên. Tại bến xe, Q gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ), qua trao đổi Q đã mua với người đàn ông đó 01 cục Heroine với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Sau khi mua được Heroine, Q quay lại nơi T và T1 đang đợi, sau đó cả ba người về Cao Bằng. Khoảng 14 giờ ngày 10/4/2019, cả ba người về đến nhà của T ở xóm T, xã M, Phục Hòa. Tại đây, Q đưa cho T1 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền xăng rồi T1 đi về. Sau đó, Q lấy số Heroine vừa mua được ra để sử dụng và chia cho T 01 cục to bằng nửa hạt ngô. Q chia nhỏ số Heroine của mình ra thành 03 gói để tiện sử dụng, còn T cũng chia số Heroine mà Q vừa chia cho thành 03 tép gói bằng giấy màu vàng và 01 cục được gói trong túi ni lon màu trắng để bán và sử dụng. Lúc sau, có Lương Văn TH đến nhà T và mua với T 01 tép ma túy với giá 200.000đồng. Sau khi mua ma túy với T, trên đường về nhà TH dừng lại ven đường để sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Ngô Xuân T và Phan Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q vào ngày 09/4/2019 tại bến xe Thái Nguyên và người đàn ông tên T1 lái ô tô chở Q, T đi xuống Thái Nguyên mua Heroine. Kết quả điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Lương Văn TH có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-PH ngày 09/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự, truy tố Ngô Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thaanh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o, khoản 2, Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt: Phan Văn Q từ 05 đến 06 năm tù.

Áp dụng Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt: Ngô Xuân T từ 02 đến 03 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi Số 120/GĐMT hoàn lại mẫu sau giám định vụ Ngô Xuân T và Phan Văn Q tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; 01 lưỡi dao lam màu trắng và 01 mảnh gỗ tròn đường kính khoảng 07cm; 01 mảnh giấy bạc. Tịch thu số tiền 200.000đồng của Ngô Xuân T để nộp vào ngân sách nhà nước; Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng bạc, nhãn hiệu MASSTEL đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo Ngô Xuân T 207.000đồng; Trả lại cho bị cáo Phan Văn Q 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng và số tiền 2.530.000đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Ngô Xuân T không có ý kiến gì để bào chữa, tranh luận. Bị cáo Phan Văn Q có ý kiến: Bị cáo không hiểu ở 02 bản án trước bị cáo đều bị xử về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, lần này bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là khác tội danh, vậy sao vẫn bị truy tố theo điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp ý kiến bị cáo Q: Ngày 27/01/2016 bị cáo đã bị kết án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích thì đến năm 2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tại bản án ngày 17/01/2017 đã xác định bị cáo là tái phạm. Đến nay, do cả 02 bản án đều chưa được xóa án tích mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Khi nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Phan Văn Q và Ngô Xuân T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập được trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở để xác định:

Đối với Phan Văn Q: Ngày 09/4/2019, tại bến xe khách Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Phan Văn Q được mua 01 cục Heroine với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ với giá 1.500.000đ để sử dụng. Ngày 10/4/2019, sau khi về đến nhà của Ngô Xuân T, Q đã lấy ra sử dụng một ít và chia cho Ngô Xuân T 01 cục bằng nửa hạt ngô, số còn lại gồm 0,47gam Q chưa kịp sử dụng đã bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang. Ngày 27/01/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và ngày 17/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Như vậy, bị cáo Phan Văn Q đã 02 lần bị kết án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị

cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Ngô Xuân T, sau khi được Q chia Heroine cho, tại nhà ở của mình T đã bán 01 tép Heroine cho Lương Văn TH với giá 200.000đồng. Số Heroine còn lại của T gồm 1,11gam, T chưa kịp bán và sử dụng đã bị cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị cáo Ngô Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

Đối với bị cáo Phan Văn Q: Đã 02 lần bị kết án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới. Lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Xuân T, về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cần xử tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì được niêm phong ghi: Số 120/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Ngô Xuân T và Phan Văn Q; 01 lưỡi dao lam màu trắng, 01 mảnh gỗ tròn đường kính khoảng 07cm và 01 mảnh giấy bạc.

- Đối với số tiền 407.000đồng thu giữ của Ngô Xuân T xét thấy: Trong số tiền này có 200.000đồng là do bị cáo bán Heroine cho TH mà có nên cần tịch thu 200.000đ để nộp vào ngân sách nhà nước, còn 207.000đồng do bị cáo lao động mà có cần hoàn trả cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng bạc, nhãn hiệu MASSTEL của Ngô Xuân T được sử dụng liên lạc với TH trong việc mua bán ma túy nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO và số tiền 2.530.000đồng là của bị cáo Phan Văn Q, không liên quan đến vụ án nên cần hoàn trả cho bị cáo Q.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn Q** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: **Phan Văn Q 05 (Năm) năm tù,** thời gian chấp hành án được tính từ ngày 10/4/2019.

2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Xuân T** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: **Ngô Xuân T 02 (Hai) năm tù.** Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 10/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ghi: Số 120/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Ngô Xuân T và Phan Văn Q tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/4/2019; 01 lưỡi dao lam màu trắng và 01 mảnh gỗ tròn đường kính khoảng 07cm; 01 mảnh giấy bạc.

- Tịch thu số tiền 200.000đồng của Ngô Xuân T để nộp vào ngân sách nhà nước;

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng bạc, nhãn hiệu MASSTEL đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Xuân T 207.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn Q: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh đen, nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng và số tiền 2.530.000đồng.

(*Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2019).*

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Xuân T và Phan Văn Q mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
-Toà án tỉnh;
-VKS tỉnh;
-VKS huyện;
-CCTHADS huyện;
-CA Huyện;
-Bị cáo;
-THAHS(2);
-Lu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Thị Thúy